

## TÀI LIỆU HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG DỊCH VỤ MOBILE BANKPLUS TRÊN BANKPLUS APP

I.	TỔNG QUAN .....	2
1.	Giới thiệu tổng quan ứng dụng BankPlus App dịch vụ Mobile Bankplus.....	2
2.	Cách tải ứng dụng BankPlus App .....	2
3.	Các chức năng của ứng dụng BankPlus App dịch vụ Mobile Bankplus.....	2
II.	HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG CÁC CHỨC NĂNG HỆ THỐNG.....	3
1.	Chức năng chuyển tiền: .....	3
1.1.	Chuyển tiền trong ngân hàng: .....	3
1.1.1.	Chuyển tiền trong ngân hàng theo số điện thoại .....	3
1.1.2.	Chuyển tiền trong ngân hàng theo số tài khoản.....	4
1.2.	Chuyển tiền ngoài ngân hàng: .....	6
2.	Thanh toán cước viễn thông.....	8
3.	Thanh toán dịch vụ .....	9
4.	Tra cứu: .....	10
4.1.	Tra cứu số dư: .....	10
4.2.	Tra cứu lịch sử giao dịch: .....	10
5.	Cài đặt:.....	12
5.1.	Đổi Pin.....	12
5.2.	Kích hoạt tài khoản.....	12
5.3.	Chọn ngân hàng mặc định.....	13
5.4.	Đổi ngôn ngữ mặc định.....	14
5.5.	Phiên bản .....	15
6.	Hỗ trợ:.....	15

## I. TỔNG QUAN

### 1. Giới thiệu tổng quan ứng dụng BankPlus App:

BankPlus App là ứng dụng mobile của dịch vụ Bankplus được xây dựng trên nền Android hoặc iOS giúp KH có thể dễ dàng sử dụng để thực hiện các giao dịch với ngân hàng như chuyển khoản trong và ngoài ngân hàng, tra cứu số dư, tra cứu lịch sử giao dịch, kích hoạt dịch vụ, đổi PIN, thay đổi ngân hàng mặc định, có thể chủ động thanh toán cước viễn thông hoặc tìm hiểu các thông tin trong mục trợ giúp.

- Yêu cầu:
  - ✓ Khách hàng là thuê bao Viettel có đăng ký sử dụng dịch vụ BankPlus.
  - ✓ Số thuê bao của khách hàng có sử dụng dịch vụ GPRS/3G hoặc Wifi.
  - ✓ Máy điện thoại chạy trên hệ điều hành Android hoặc iOS hỗ trợ dịch vụ GPRS/3G hoặc truy cập được Internet bằng Wifi.

### 2. Cách tải ứng dụng BankPlus

Khách hàng vào kho ứng dụng Google Play của Android hoặc Appstore của iOS trên máy ĐT của mình để tải ứng dụng.

### 3. Các chức năng của ứng dụng BankPlus App

- Chuyển tiền:
  - + Chuyển tiền trong ngân hàng
  - + Chuyển tiền ngoài ngân hàng
- Cước viễn thông:
  - + Di động trả trước/trả sau
  - + Homephone trả trước/trả sau
  - + ADSL
  - + PSTN
  - + LEASEDLINE.
- Thanh toán dịch vụ
- Tra cứu:
  - + Tra cứu Số dư
  - + Tra cứu lịch sử giao dịch.
- Cài đặt:
  - + Đổi Pin
  - + Kích hoạt dịch vụ
  - + Chọn ngân hàng mặc định
  - + Đổi ngôn ngữ mặc định
  - + Quản lý danh bạ.
- Trợ giúp:

- + Hướng dẫn sử dụng
- + Câu hỏi thường gặp
- + Biểu phí,
- + Danh sách ngân hàng.

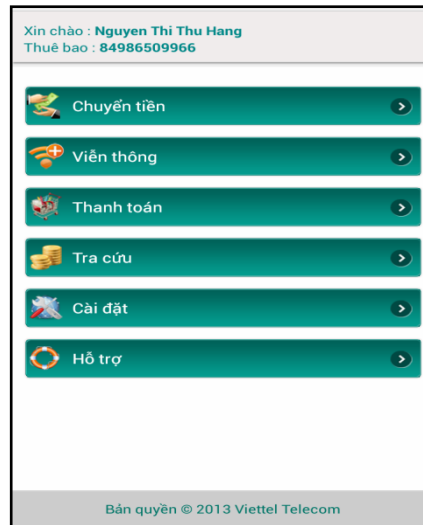
## II. HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG CÁC CHỨC NĂNG HỆ THỐNG.

### 1. Chức năng chuyển tiền:

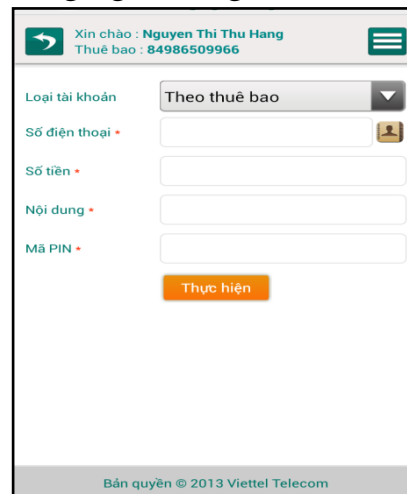
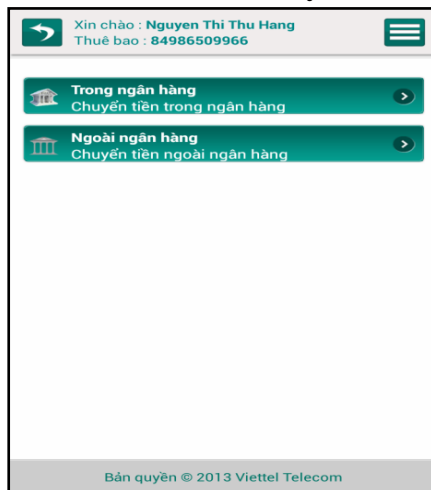
#### 1.1. Chuyển tiền trong ngân hàng:

##### 1.1.1. Chuyển tiền trong ngân hàng theo số điện thoại


**Bước 1:** Truy cập vào ứng dụng, màn hình sẽ hiển thị như sau:



**Bước 2:** KH chọn Chuyển tiền, chọn Trong ngân hàng sẽ hiển thị như hình sau:



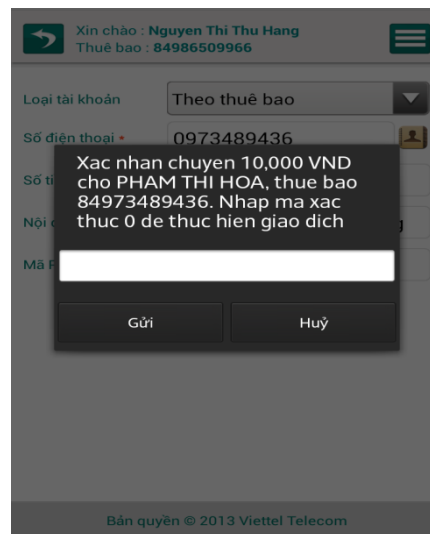
**Bước 3:** KH nhập các thông tin:

- Loại tài khoản: KH chọn Theo thuê bao.
- Số điện thoại:
  - ✓ KH nhập số điện thoại phải là số Viettel và có sử dụng dịch vụ BankPlus với Vietcombank, từ 9 – 12 ký tự.
  - ✓ KH có thể chọn người thụ hưởng trong danh bạ bằng cách click vào icon  bên phải của số Số điện thoại. Màn hình hiển thị cửa sổ danh bạ

điện thoại trong máy. KH tìm kiếm hoặc lựa chọn thuê bao trong danh bạ. Khi đó, hệ thống sẽ tự động điền số điện thoại trong danh bạ vào trường Số điện thoại.

- Số tiền: Theo quy định của từng ngân hàng
- Nội dung: Từ 1 đến 35 ký tự, không chứa ký tự đặc biệt `~!#\$%^&\*()-+{[]}\|.,<>’;”, cho phép KH nhập tiếng việt có dấu.
- Mã PIN

**Bước 4:** KH chọn Thực hiện. Hệ thống gửi lại tin nhắn xác nhận chuyển tiền cho KH:



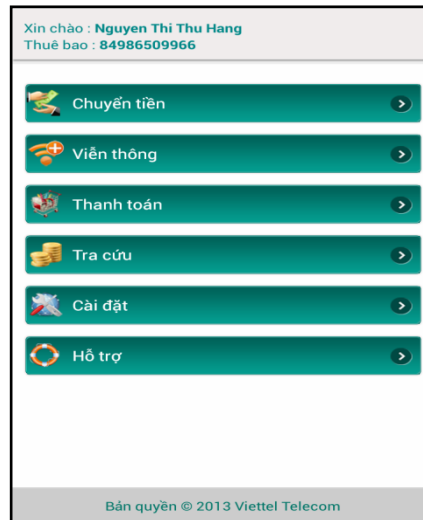
**Bước 5:** KH nhập mã xác nhận chính xác trên điện thoại, chọn Gửi. Hệ thống thông báo giao dịch thành công và hiển thị kết quả trên màn hình.



Đồng thời gửi tin nhắn tới số điện thoại của KH gửi và nhận.

### 1.1.2. Chuyển tiền trong ngân hàng theo số tài khoản

**Bước 1:** Truy cập vào ứng dụng, màn hình sẽ hiển thị như sau:



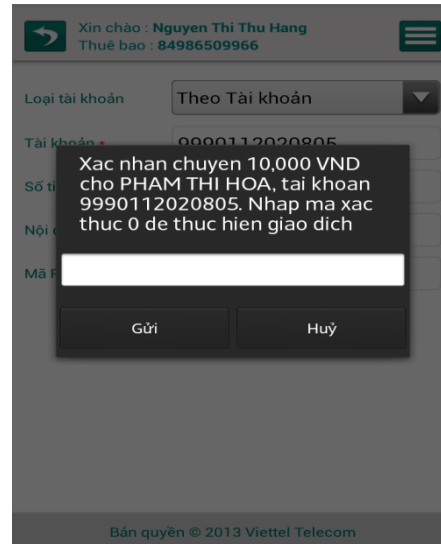
**Bước 2:** KH chọn Chuyển tiền, chọn Trong ngân hàng sẽ hiển thị như hình sau:

**Bước 3:** KH nhập các thông tin:

- + Loại tài khoản: KH chọn Theo tài khoản.
- + Tài khoản: KH nhập số tài khoản ngân hàng từ 2 đến 18 ký tự không dấu, a đến z, A đến Z, 0 đến 9.
- Số tiền: Theo quy định của từng ngân hàng.

- Nội dung: Từ 1 đến 35 ký tự, không chứa ký tự đặc biệt `~!#\$%^&\*()-+{[]}\|/.,<>'";, cho phép KH nhập tiếng việt có dấu.
- Mã PIN.

**Bước 4:** KH chọn Thực hiện. Hệ thống gửi lại tin xác nhận chuyển tiền cho KH.



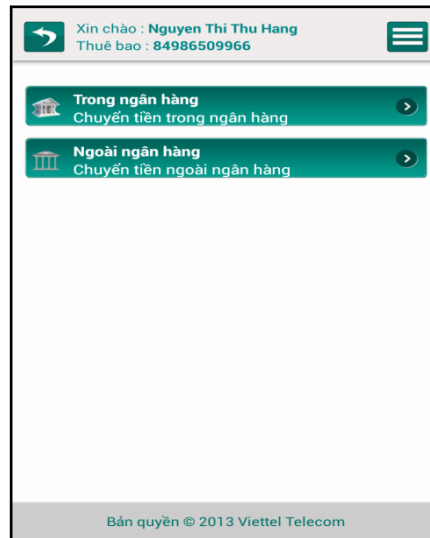
**Bước 5:** KH nhập mã xác nhận chính xác trên điện thoại, chọn Gửi. Hệ thống thông báo giao dịch thành công và hiển thị kết quả trên ứng dụng.



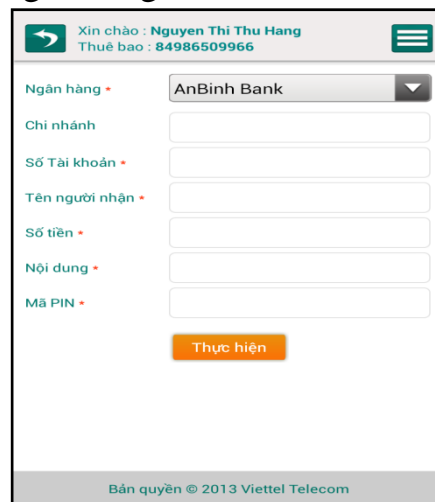
Hệ thống gửi SMS tới số điện thoại của KH

## 1.2. Chuyển tiền ngoài ngân hàng:

**Bước 1:** KH chọn Chuyển tiền, màn hình sẽ hiển thị như sau.



**Bước 2:** KH chọn Ngoài ngân hàng, màn hình hiển thị như sau:



**Bước 3:** KH nhập các thông tin:

- + Chọn ngân hàng: KH thực hiện chọn ngân hàng trong Danh sách bằng cách click vào combo box. Đây là các ngân hàng mà KH có thể chuyển tiền ngoài ngân hàng với ngân hàng hiện tại của KH.
- + Chi nhánh: Từ 1 đến 99 ký tự, không chứa các ký tự đặc biệt `~!#\$%^&\*()-+{[]}\|.,<>';`.
- + Số tài khoản: Từ 2 đến 18 ký tự không dấu, a đến z, A đến Z, 0 đến 9.
- + Tên người nhận: Từ 0 đến 35 ký tự, không chứa các ký tự đặc biệt `~!#\$%^&\*()-+{[]}\|.,<>';`.
- + Số tiền: Từ 5 đến 10 ký tự số.
- + Nội dung: Từ 0 đến 35 ký tự, không chứa các ký tự đặc biệt `~!#\$%^&\*()-+{[]}\|.,<>';`, cho phép KH nhập tiếng việt có dấu.
- + Mã PIN

**Bước 4:** KH chọn Thực hiện. Hệ thống gửi lại tin xác nhận chuyển tiền cho KH

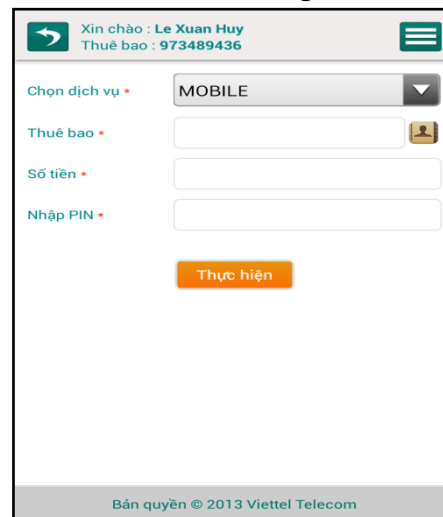
**Bước 5:** KH nhập mã xác nhận chính xác và chọn Gửi. Hệ thống thông báo giao dịch thành công và hiển thị trên màn hình nội dung sau:

“Giao dịch thành công  
Mã giao dịch: <MÃ GIAO DỊCH>  
Ngày giao dịch: <dd/MM/yyyy> <hh24:mi:ss>  
Người nhận: <TÊN NGƯỜI THỤ HƯỞNG>  
Số TK người nhận: <SỐ TK NGƯỜI THỤ HƯỞNG>  
Ngân hàng: <MÃ NGÂN HÀNG>  
Chi nhánh: <TÊN CHI NHÁNH>  
Nội dung: <NỘI DUNG CHUYỂN TIỀN>  
Số tiền: <SỐ TIỀN> VND  
Phí giao dịch: <PHÍ GD> VND  
Số dư hiện tại: <SỐ DƯ> VND”


Đồng thời gửi SMS thông báo kế quả tới KH

## 2. Thanh toán cước viễn thông

**Bước 1:** KH thực hiện chọn Cước viễn thông, màn hình hiển thị như sau:



**Bước 2:** Nhập các thông tin thực hiện thanh toán:

- Chọn dịch vụ: KH chọn dịch vụ tương ứng cần thanh toán.
- Thuê bao: Từ 1 - 30 ký tự, không chứa các ký tự đặc biệt `~!#\$%^&\*()-+{[]|\.<,>’;”. Khách hàng có thể click vào icon  để chọn từ danh bạ. Hệ thống sẽ tự động điền số thuê bao trong danh bạ vào trường Thuê bao.
- Số tiền:
- Nhập PIN

**Bước 3:** KH chọn Thực hiện. Hệ thống gửi tin xác nhận đến cho KH

**Bước 4:** KH nhập mã xác nhận chính xác, chọn Gửi. Hệ thống sẽ hiển thị kết quả thanh toán thành công trên BankPlus App, gửi SMS cho KH.

**Nội dung hiển thị trên BankPlus App:**

“Giao dịch thành công  
Mã giao dịch: <MÃ GIAO DỊCH>  
Ngày giao dịch: <dd/MM/yyyy> <hh24:mi:ss>

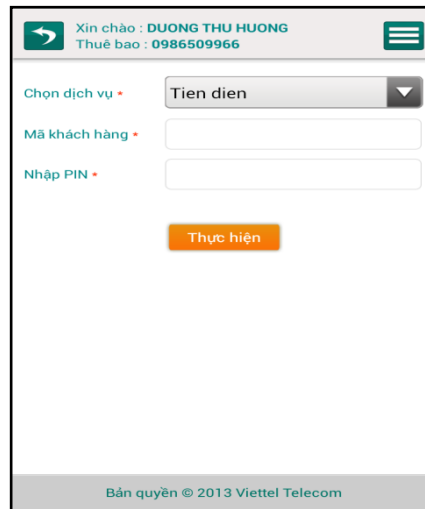


*Số thụ hưởng: <MÃ NGƯỜI THỤ HƯỞNG>*  
*Ngân hàng: <MÃ NGÂN HÀNG>*  
*Số tiền: <SỐ TIỀN> VND*  
*Phí giao dịch: <PHÍ GD> VND*  
*Số dư hiện tại: <SỐ DƯ> VND*  
*Chiết khấu: <CHIẾT KHẤU>%”.*

### 3. Thanh toán dịch vụ

Chức năng này cho phép KH sử dụng dịch vụ Bankplus thực hiện thanh toán hóa đơn dịch vụ.

**Bước 1:** KH chọn chức năng Thanh toán, hiển thị màn hình:



**Bước 2:** Khách hàng điền thông tin

- + Chọn dịch vụ: VD: Tiền điện
- + Mã khách hàng: Từ 1 - 35 ký tự, định dạng: [a-zA-Z\_0-9] tiếng việt không dấu, không chứa ký tự đặc biệt.
- + Nhập PIN

**Bước 3:** Khách hàng chọn Thực hiện. Hệ thống gửi tin xác nhận thanh toán

**Bước 4:** KH nhập đúng mã xác thực, chọn Gửi. Hệ thống thông báo kết quả trên BankPlus App và gửi SMS cho KH.

– **Nội dung hiển thị trên BankPlus App:**

*“Giao dịch thành công*

*Mã giao dịch: <MÃ GIAO DỊCH>*

*Ngày giao dịch: <dd/MM/yyyy> <hh24:mi:ss>*

*Số tiền: <SỐ TIỀN> VND*

*Dịch vụ Điện lực*

*Phí giao dịch: <PHÍ GD> VND”*

*Chi tiết hóa đơn: <PAYMENT\_DETAILS>*

– **Nội dung SMS gửi về cho KH:** *“Quy khách đã thanh toán thành công hóa đơn Điện ma khách hàng %BILL\_CODE%, %BEN\_NAME%, số tiền*

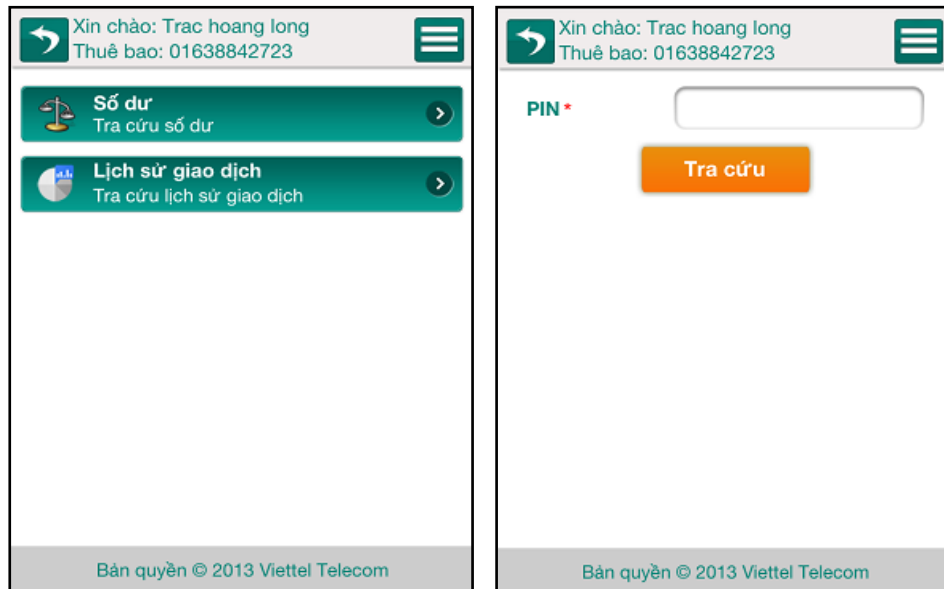
*%TRANS\_AMOUNT%. Phí GD %TRANS\_FEE%; số dư TK MB hiện tại: %BALANCE%. %TRANS\_DATE%. Cam ơn quý khách!”*

- *Nội dung chi tiết hóa đơn gửi về cho KH: “Chi tiết hóa đơn thanh toán %BILL\_CODE% là:%n%%PAYMENT\_DETAILS%”*

#### 4. Tra cứu:

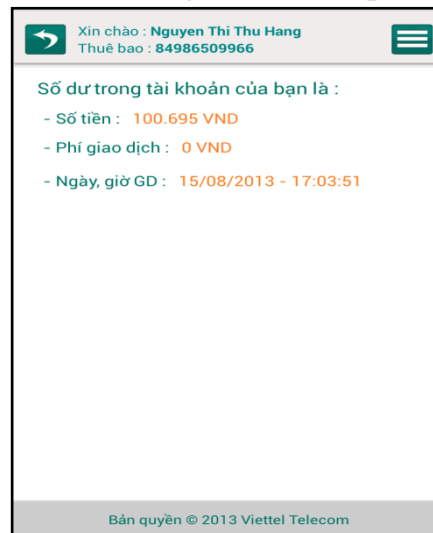
##### 4.1. Tra cứu số dư:

**Bước 1:** KH chọn Tra cứu, chọn tra cứu số dư sẽ hiển thị như hình vẽ sau:



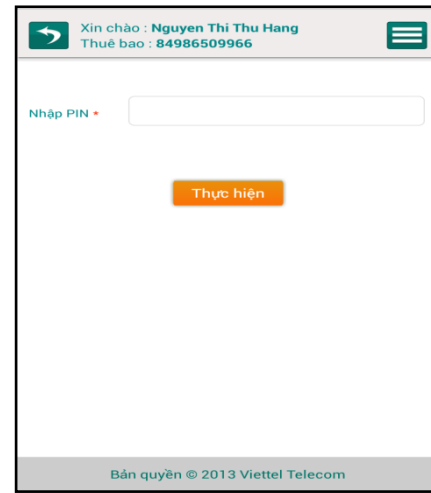
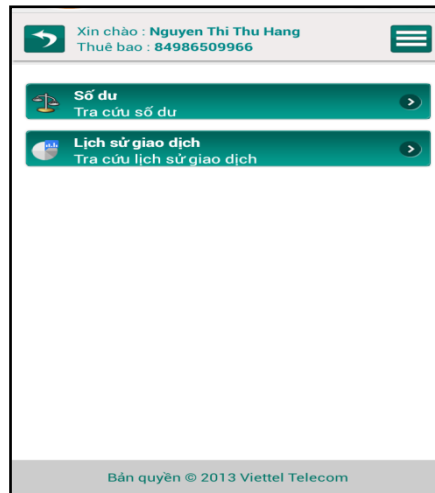
**Bước 2:** KH nhập mã Pin.

**Bước 3:** KH chọn thực hiện. Hệ thống trả về kết quả trên màn hình như sau:



##### 4.2. Tra cứu lịch sử giao dịch:

**Bước 1:** KH chọn Tra cứu, chọn Tra cứu lịch sử giao dịch sẽ hiển thị như hình vẽ sau:



**Bước 2:** KH nhập mã Pin.

**Bước 3:** KH chọn thực hiện. Hệ thống trả về kết quả tối đa 5 giao dịch gần nhất trên BankPlus App.



Đồng thời, hệ thống gửi tin nhắn về cho KH với nội dung như sau:

“<SỐ GIAO DỊCH> giao dịch gần nhất của quý khách là:

- dd-mm-yy hh:mm:ss +(-) <SỐ TIỀN>

- dd-mm-yy hh:mm:ss +(-) <SỐ TIỀN>

- dd-mm-yy hh:mm:ss +(-) <SỐ TIỀN>

- dd-mm-yy hh:mm:ss +(-) <SỐ TIỀN>

- dd-mm-yy hh:mm:ss +(-) <SỐ TIỀN>;

phi giao dịch <PHÍ GD> VND. <dd/MM/yyyy> <hh24:mi:ss>. Cảm ơn quý khách!”

Nếu KH chưa từng thực hiện giao dịch nào, hệ thống sẽ hiển thị trên màn hình với nội dung:

“Giao dịch thành công

Ngày giao dịch: <dd/MM/yyyy> <hh24:mi:ss>

Phí giao dịch: <PHÍ GD> VND

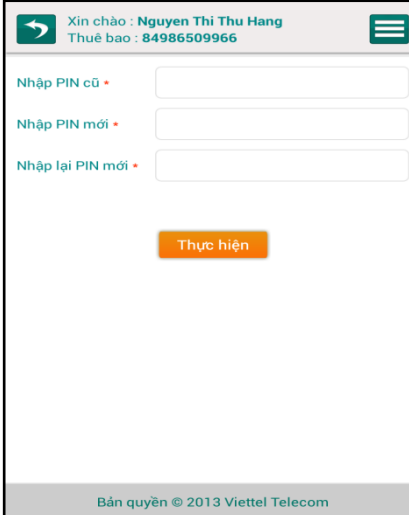
Quý khách chưa thực hiện giao dịch nào.”

Đồng thời, hệ thống gửi tin nhắn về cho KH với nội dung như sau: “*Quý khách chưa thực hiện giao dịch nào; phí giao dịch <PHÍ GD> VND. <dd/MM/yyyy> <hh24:mi:ss>. Cam ơn quý khách!*”

## 5. Cài đặt:

### 5.1. Đổi Pin

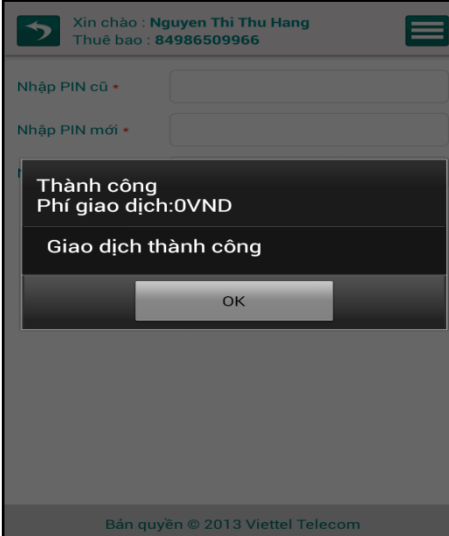
**Bước 1:** KH chọn Cài đặt, chọn Đổi Pin. Hiện thị màn hình như sau:



**Bước 2:** KH nhập thông tin:

- + Nhập PIN cũ (Mật khẩu khách hàng đang sử dụng)
- + Nhập PIN mới (mật khẩu BankPlus mới)
- + Nhập lại PIN mới (nhập lại mật khẩu BankPlus mới)

**Bước 3:** KH chọn Thực hiện. Hệ thống báo đổi PIN thành công



### 5.2. Kích hoạt tài khoản

**Bước 1:** KH chọn cài đặt, chọn Kích hoạt tài khoản, hiển thị màn hình như sau:



**Bước 2:** KH nhập thông tin:

- + Ngân hàng: KH chọn ngân hàng.
- Nhập Pin cũ (là mật khẩu ngân hàng gửi cho KH khi đăng ký dịch vụ):
- Nhập PIN mới (mật khẩu Bankplus mới)
- Nhập lại PIN mới

**Bước 3:** KH chọn Thực hiện. Hệ thống sẽ trả kết quả hiển thị trên màn hình như sau: *“Quý khách đã kích hoạt thành công dịch vụ Mobile Bankplus ngân hàng <MÃ NGÂN HÀNG>, số thuê bao <SỐ ĐT KH>. Phí giao dịch: <PHÍ GD> VND. <dd/MM/yyyy> <hh24:mi:ss>. Cảm ơn quý khách!”*

Đồng thời ngoài giao diện sẽ cập nhật lại thông tin với ngân hàng tương ứng ngân hàng mà KH vừa kích hoạt.

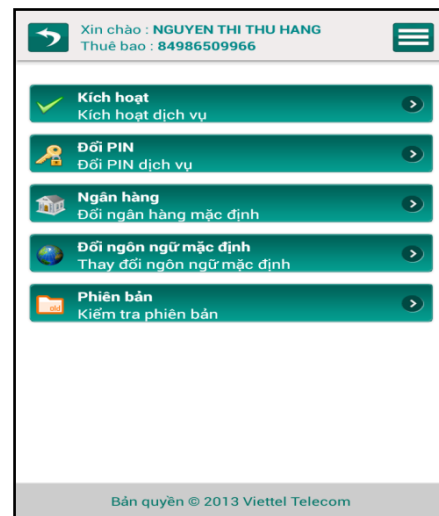
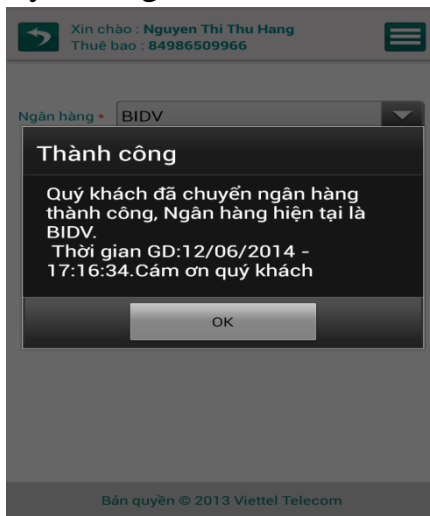
### 5.3.Chọn ngân hàng mặc định

**Bước 1:** KH chọn Cài đặt, chọn “Đổi ngân hàng mặc định”



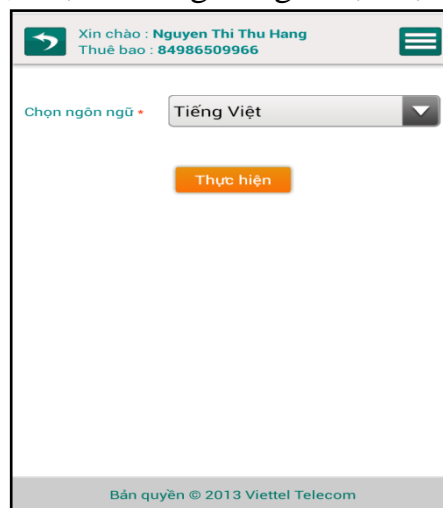
**Bước 2:** KH chọn ngân hàng muốn chuyển sang. KH lựa chọn vào 1 trong các ngân hàng hiển thị trong danh sách bằng cách click vào combo box.

**Bước 3:** KH chọn Thực hiện. Hệ thống sẽ thông báo kết quả, đồng thời ngoài giao diện sẽ cập nhật lại thông tin với ngân hàng tương ứng ngân hàng mà KH vừa chuyển sang.



#### 5.4. Đổi ngôn ngữ mặc định

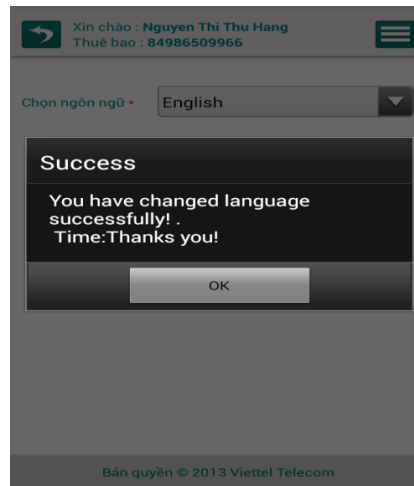
**Bước 1:** KH chọn cài đặt, chọn Đổi ngôn ngữ mặc định.



**Bước 2:** KH chọn ngôn ngữ muốn chuyển sang. Hệ thống mặc định là ngôn ngữ đang kích hoạt, hiển thị dưới dạng Tên ngôn ngữ và hiển thị theo tiếng của ngôn ngữ đó. KH có thể chọn ngôn ngữ bằng cách click vào combo box Chọn ngôn ngữ.

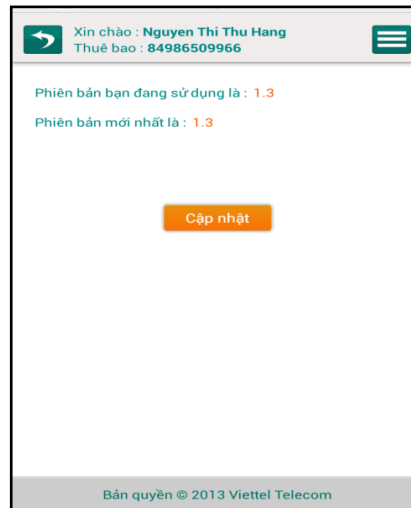
**Bước 3:** KH chọn Thực hiện. Hệ thống thông báo kết quả trên màn hình như sau:

- Nếu ngôn ngữ KH đổi là tiếng việt: “*Quý khách đã chuyển đổi ngôn ngữ thành công. <dd/MM/yyyy> <hh24:mi:ss>. Cảm ơn quý khách!*”
- Nếu ngôn ngữ KH đổi là tiếng anh: “*You have changed language successfully! <dd/MM/yyyy> <hh24:mi:ss>. Thanks.*”
- Nếu ngôn ngữ KH chọn là ngôn ngữ khác, hiển thị nội dung theo ngôn ngữ đó.



## 5.5. Phiên bản

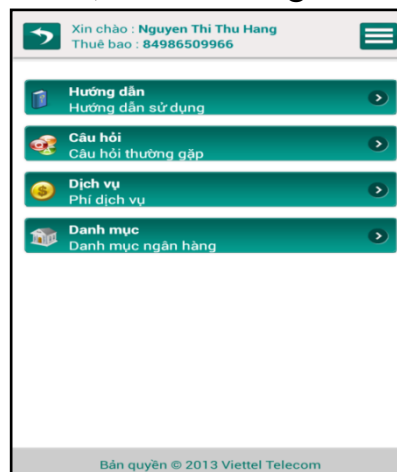
**Bước 1 :** KH lựa chọn Cài đặt, chọn Kiểm tra phiên bản



**Bước 2:** Hệ thống sẽ thông báo phiên bản KH đang sử dụng và phiên bản mới nhất. Nếu phiên bản cài đặt nhỏ hơn phiên bản mới nhất, KH có thể chọn Cập nhật để cài đặt phiên bản mới.

## 6. Hỗ trợ:

**Bước 1:** KH chọn Hỗ trợ. Màn hình hiển thị các mục: Hướng dẫn sử dụng, câu hỏi thường gặp, biểu phí dịch vụ, danh sách ngân hàng như hình vẽ:



**Bước 2:** KH chọn từng mục tương ứng, hệ thống hiển thị nội dung như sau:

- + Nếu KH chọn mục Hướng dẫn sử dụng: Hệ thống hiển thị các nội dung về các bước thực hiện các chức năng của ứng dụng web cho điện thoại di động BankPlus.
- + Nếu KH chọn mục Câu hỏi thường gặp: Hệ thống hiển thị danh sách các câu hỏi thường gặp và câu trả lời của dịch vụ BankPlus.
- + Nếu KH chọn mục Biểu phí dịch vụ: Hệ thống hiển thị danh sách các biểu phí dịch vụ BankPlus của ngân hàng hiện tại của KH.
- + Nếu KH chọn mục Danh mục ngân hàng: Hệ thống hiển thị các ngân hàng cho phép chuyển tiền ngoài ngân hàng với ngân hàng hiện tại của KH, thông tin bao gồm danh sách các ngân hàng viết theo thứ tự Mã ngân hàng.

Xin chào: NGUYEN VIET DUNG  
Thuê bao: 84982080333

**Danh sách ngân hàng**

1. ABBANK - AnBinh Bank
2. ACB - Ngan hang A Chau
3. ANZ - ANZ BANK
4. CTB - CITI BANK
5. DAIA - NHTMCP Dai A
6. GPBANK - NH Dau khi toan cau
7. HDB - TMCP nha Thanh pho Ho Ch
8. HSBC - HONGKONG AND SHANGHAI
9. KIENLONG - Ngan hang TMCP Kier

Bản quyền © 2013 Viettel Telecom